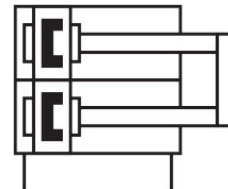


Xy lanh hai pít tông DGTZ-GF-10- -P-A

Số bộ phận: 8116418

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Giới hạn hành trình tối thiểu (cứng)	81 mm
Hành trình	81 mm...150 mm
Giới hạn hành trình tối đa (cứng)	150 mm
Phạm vi vị trí cuối/chiều dài có thể điều chỉnh	10 mm
Ø pít tông	10 mm
Chế độ hoạt động của bộ truyền động	Ách
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Vị trí lắp đặt	bất kì
Dẫn hướng	Thanh dẫn hướng trượt
Cấu trúc xây dựng	Dẫn hướng
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Áp suất vận hành	0.15 MPA...0.8 MPA 1.5 bar...8 bar
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Độ phù hợp sử dụng trong phòng sạch, được đo theo tiêu chuẩn ISO 14644-14	Loại 5 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-10 °C...80 °C
Năng lượng va chạm ở các vị trí cuối	0.08 N m
Tải trọng tối đa tùy thuộc vào hành trình ở một khoảng cách xác định xs	1 N...2 N
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi	60 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luống	94 N
Khối lượng di chuyển	72 g...103 g
Khối lượng di chuyển ở hành trình 0 mm	35.5 g
Khối lượng di chuyển bổ sung trên mỗi hành trình 10 mm	4.5 g
trọng lượng sản phẩm	277 g...415 g
Trọng lượng cơ bản ở hành trình 0 mm	115 g
Trọng lượng bổ sung cho mỗi hành trình 10 mm	20 g

Đặc tính	Giá trị
Cổng nối khí nén	M5
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu phủ	Hợp kim nhôm rèn
Vật liệu của phốt	NBR
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa
Vật liệu thanh piston	thép không gỉ hợp kim cao